



Số: 46 /2020/CV-VASEP

V/v kiến nghị giải quyết vướng mắc trong  
quy định đăng ký sử dụng mã số mã vạch  
đối với hàng xuất khẩu tại ND 74/2018

-----oOo-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2020

**Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc**

**Đồng kính gửi:**

- Ông Mai Tiến Dũng - Bộ trưởng, Chủ nhiệm VP Chính phủ,  
Chủ tịch Hội đồng Tư vấn Cải cách TTTC
- Ông Lê Thành Long - Bộ trưởng Bộ Tư pháp
- Ông Chu Ngọc Anh - Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
- Ông Đinh Tiến Dũng - Bộ trưởng Bộ Tài chính
- Ông Nguyễn Văn Cẩn - Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan
- Ông Trần Văn Vinh – Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL

Hiệp hội Chế biến và XK Thủy sản Việt Nam (VASEP) và cộng đồng các doanh nghiệp (DN) thủy sản trân trọng cảm ơn Thủ tướng và các Bộ ngành đã luôn hỗ trợ cho cộng đồng DN thủy sản phát triển sản xuất kinh doanh và kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, cải thiện môi trường kinh doanh và thủ tục hành chính trong các năm qua.

Từ đầu năm tới nay, Hiệp hội đã nhận được phản ánh của nhiều DN về bất cập liên quan đến **quy định đăng ký sử dụng mã số mã vạch (MSMV) nước ngoài trên bao bì các lô thủy sản XK**, lại đúng vào dịp cộng đồng DN thủy sản đang gặp nhiều khó khăn do dịch COVID-19. Đại diện Hiệp hội đã có cuộc họp với Lãnh đạo Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Tổng cục TĐC) ngày 13/3/2020 cũng như sau đó có công văn số 34/2020/CV-VASEP ngày 31/3/2020 gửi Bộ Khoa học và Công nghệ (KH-CN) và Tổng cục TĐC kiến nghị giải quyết vướng mắc trong quy định đăng ký sử dụng MSMV nước ngoài trên bao bì hàng xuất khẩu. Ngày 20/4/2020, Hiệp hội nhận được văn bản trả lời của Tổng cục TĐC số **1006/TĐC-HCHQ** ký ngày 08/4/2020, với các nội dung diễn giải mà chúng tôi thấy rằng chưa nhằm mục đích giải quyết vướng mắc cho cộng đồng DN.

Hiệp hội xin được báo cáo chi tiết với Thủ tướng và các Quý Bộ về vướng mắc, bất cập nói trên kèm theo một số các đề xuất giải quyết, tháo gỡ, cụ thể như sau:

## **I. VỀ NỘI DUNG VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP:**

Theo **Khoản 9 Điều 1** của **Nghị định số 74/2018/NĐ-CP** ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (2007), **bổ sung** các điều 19a, 19b, 19c trong Mục 7 có quy định:

**“Điều 19b. Trách nhiệm của tổ chức sử dụng mã số, mã vạch**

2. Đối với tổ chức hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam sử dụng mã nước ngoài theo chuẩn của tổ chức mã số, mã vạch quốc tế GSI:

a) Phải được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc được chủ sở hữu của mã nước ngoài ủy quyền sử dụng;

b) Trường hợp được chủ sở hữu mã nước ngoài ủy quyền sử dụng, tổ chức phải thông báo với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để được xác nhận việc sử dụng mã nước ngoài.”

Căn cứ quy định nói trên, cơ quan Hải quan các cửa khẩu đã kiểm tra các lô hàng xuất khẩu đều phải có giấy ủy quyền của nhà nhập khẩu và giấy xác nhận của Cơ quan có thẩm quyền về đăng ký sử dụng MSMV cho các trường hợp sử dụng MSMV nước ngoài. Căn cứ để cơ quan Hải quan xử lý vi phạm hành chính là dựa theo quy định tại ***Nghị định 119/2017/NĐ-CP*** quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa:

**«Điều 32. Vi phạm quy định về sử dụng mã số mã vạch**

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Sử dụng mã số mã vạch nước ngoài để in trên sản phẩm, hàng hóa sản xuất, gia công, bao gói, sang chiết tại Việt Nam mà chưa được cơ quan nước ngoài có thẩm quyền hoặc tổ chức sở hữu mã số mã vạch cho phép bằng văn bản;

b) Sử dụng các dấu hiệu gây nhầm lẫn với mã số mã vạch của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam và Tổ chức mã số mã vạch quốc tế.

Tuy nhiên, khi DN liên hệ với cơ quan có thẩm quyền liên quan ở các Tỉnh để xin cấp Giấy xác nhận thì được thông báo là DN phải liên hệ với Trung tâm MSMV Quốc gia (GS1) thuộc Tổng cục TĐC tại Hà Nội do địa phương không được giao thẩm quyền.

Theo phản ánh của các DN, khi thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng MSMV nước ngoài theo hướng dẫn của GS1, thủ tục xin cấp Giấy xác nhận với GS1 đòi hỏi:

1. *Thư ủy quyền của khách hàng (phải bản gốc) trong đó phải có thời hạn ủy quyền.*
2. *Hồ sơ chứng minh mã số, mã vạch của khách được cơ quan thẩm quyền của nước họ chứng nhận kèm theo bản dịch thuật tiếng Việt (Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền cấp và biên lai đóng phí sử dụng MSMV hàng năm)*

Do rất nhiều nước không có quy định này, cũng như không kiểm soát vấn đề MSMV trên bao bì hàng nhập khẩu, họ chỉ kiểm soát các quy định về ghi nhãn theo quy định pháp luật của họ. Cho nên, đa phần các giấy tờ nêu trên đều rất khó xin hoặc nhờ cậy sự hỗ trợ của khách hàng. Việc này và việc «đăng ký» với GS1 (thuộc Tổng cục TĐC) đều tốn khá nhiều thời gian, các thủ tục đều phải làm trên hồ sơ giấy chứ chưa có thủ tục đăng ký qua mạng (online), chưa kể thủ tục xử lý tại GS1 sau khi có đủ hồ sơ & nộp phí thì nhanh nhất cũng phải 2-3 ngày mới có kết quả.

Do đó, để có được đầy đủ các giấy tờ nêu trên và hoàn tất được thủ tục đăng ký MSMV nước ngoài với Trung tâm GS1 (thuộc Tổng cục TĐC) thì nhiều khi DN phải mất 20-30 ngày mới xuất được lô hàng do thông thường không chỉ có 1 mã hàng hoá. Trong thời gian này, DN vẫn phải trả lãi suất vay ngân hàng cho nguồn vốn sản xuất lô hàng và các chi phí cho việc lưu kho, lưu bãi lô hàng đó. Trong khi có rất nhiều đơn hàng gấp xuất đi châu Á như Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan,... đòi hỏi cần hoàn tất lô hàng trong thời gian chưa đến 1 tuần.

Việc yêu cầu khách hàng phải cung cấp quá nhiều giấy tờ đang tạo ra khó khăn trong XK hàng hóa của các DN. Mà DN thường xuyên có thêm khách hàng mới hoặc mặt hàng mới nên mã số, mã vạch của các sản phẩm cũng phải đổi mới và cập nhật thường xuyên, gây mất rất nhiều thời gian cũng như chi phí cho DN.

Yêu cầu này cũng khiến DN khó khăn hơn rất nhiều trong việc tìm kiếm khách hàng, làm ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của DN so với các nước khác, nhất là trong bối cảnh dịch Covid-19 đang ảnh hưởng sâu rộng đến hoạt động SXKD và tiêu thụ trên toàn cầu.

Sau khi nhận được phản ánh của VASEP, Tổng cục Hải quan đã có văn bản số **2324/TCHQ-GSQL** ngày **10/4/2020** về việc sử dụng MSMV đối với hàng hóa XK theo đó yêu cầu “khi làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa XK, công chức hải quan không yêu cầu người khai hải quan phải xuất trình văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc sử dụng mã số mã vạch nước ngoài. Người khai quan tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng mã số mã vạch của nước ngoài in trên hàng hóa, bao bì sản phẩm xuất khẩu”.

Tuy nhiên, đến ngày **16/04/2020**, Tổng cục Hải quan lại phát hành văn bản số **2417/TCHQ-ĐTCBL** về việc xử lý vi phạm về sử dụng MSMV đối với hàng hóa XK, trong đó yêu cầu “trường hợp công chức hải quan phát hiện dấu hiệu vi phạm về sử dụng mã số mã vạch của nước ngoài theo chuẩn của tổ chức mã số mã vạch quốc tế GS1 thì kiểm tra thực tế hàng hóa và yêu cầu DN xuất trình ủy quyền sử dụng của chủ sở hữu mã số mã vạch nước ngoài hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp để kiểm tra. Căn cứ kết quả kiểm tra nếu xác định DN vi phạm quy định về sử dụng mã số, mã vạch theo Khoản 2 Điều 19b Nghị định 74/2018/NĐ-CP thì xử lý theo điểm a, khoản 3 Điều 32 Nghị định 119/2017/NĐ-CP.”

Với công văn số 2417/TCHQ-ĐTCBL, DN vẫn tiếp tục phải thực hiện đầy đủ các thủ tục xin nhà nhập khẩu hỗ trợ có «giấy uỷ quyền bản gốc» và «đăng ký xin cấp Giấy xác nhận» sử dụng MSMV nước ngoài do GS1 Vietnam cấp.

## **II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ THÔNG LỆ QUỐC TẾ:**

### **1. Việc đưa vấn đề MSMV vào ND 74/2018/ND-CP là không có cơ sở pháp lý:**

Chúng tôi đã rà soát và không thấy có cơ sở pháp lý cho quy định liên quan đến MSMV đối với hàng xuất khẩu, cụ thể là:

- Luật **Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007** hoàn toàn không đề cập và không có bất kỳ quy định nào đến MSMV. Cho dù trước đó năm 2002, Thủ tướng có Quyết định số 45/2002/QĐ-TTg ngày 27/3/2002 v/v quy định nội dung quản lý nhà nước về MSMV
- Nghị định **132/2008/NĐ-CP** ngày 31/12/2008 quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa 2007 cũng không có quy định nào về vấn đề MSMV.
- Tuy nhiên, Nghị định **74/2018/NĐ-CP** là văn bản sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP cũng trong phạm vi hướng dẫn Luật chất lượng sản phẩm, hàng hoá lại đưa quy định về MSMV bổ sung vào một mục riêng. Vì vậy, việc đưa vấn đề này vào Nghị định 74/2018/NĐ-CP là hoàn toàn không có cơ sở pháp luật.
- Nghị định số **43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017** của Chính phủ về Ghi nhãn hàng hóa cũng không có bất cứ yêu cầu nào về ghi MSMV đối với hàng XK.
- Vấn đề MSMV không được quy định tại Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa là đúng bởi MSMV chỉ có tác dụng cung cấp thông tin về doanh nghiệp sở hữu sản phẩm, mã sản phẩm cụ thể và quốc gia của DN sở hữu sản phẩm đó. Nó hoàn toàn không liên quan gì đến chất lượng sản phẩm, cũng không chứa đựng thông tin về chất lượng sản

phẩm. Việc đưa vấn đề này vào Nghị định của Chính phủ thậm chí có thể gây hiểu nhầm là MSMV cho biết chất lượng sản phẩm.

## **2. Việc cấp giấy “Xác nhận sử dụng MSMV nước ngoài” hoàn toàn không có ý nghĩa thực tế đối với công tác quản lý nhà nước:**

- Nội dung Giấy xác nhận sử dụng mã nước ngoài do Tổng cục TĐC cấp cho thấy, ngoài căn cứ vào quy định tại Nghị định 74/2018/NĐ-CP, việc cấp này hoàn toàn dựa vào đơn và hồ sơ của DN cung cấp. Cơ quan cấp không có bất cứ một căn cứ nào khác để kiểm tra, đối chiếu, so sánh. Như vậy, việc cấp giấy này chỉ là hình thức, không có tác dụng đảm bảo sự quản lý của nhà nước trên thực tế.
- Điều 32 của **Nghị định 119/2017/NĐ-CP** về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa cũng không có điều khoản nào đề cập đến «giấy xác nhận của CQNN» hay xử phạt vi phạm hành chính DN và người dân nếu không có “giấy xác nhận của CQNN có thẩm quyền đối với việc DN sử dụng MSMV của tổ chức nước ngoài ủy quyền” như quy định tại khoản 9 Điều 1 NĐ 74/2018 quy định bổ sung tiết 2) Điều 19b kể trên.

## **3. Thủ tục cấp giấy còn thủ công do một cơ quan duy nhất thực hiện, trái với định hướng và chủ trương của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh:**

- Chủ trương chung của Chính phủ hiện nay là áp dụng điện tử hóa, phân cấp và không là rào cản cho người dân và DN. Việc chỉ có một cơ quan duy nhất ở Hà Nội cấp Giấy xác nhận này cho tất cả các DN trong cả nước và thủ tục cấp được thực hiện hoàn toàn còn thủ công là không phù hợp với chủ trương của Chính phủ và xu hướng hiện nay về phân cấp quản lý, điện tử hóa thủ tục hành chính, gây tốn kém chi phí và thời gian cho DN.
- Theo các Luật hiện hành của Việt Nam hiện nay, thì hàng hóa XK của chúng ta phải đáp ứng các yêu cầu của nước nhập khẩu quy định. Các quy định đối với hàng XK sẽ thực hiện theo yêu cầu nhà NK miễn là không vi phạm pháp luật của Việt Nam và nước NK. Trường hợp này, với hàng thủy sản của chúng tôi, liên quan đến ghi nhãn và truy xuất nguồn gốc, thì cả chục năm nay đều tuân thủ tuyệt đối các quy định ghi nhãn nghiêm ngặt của các nước nhưng hoàn toàn không có việc quy định các nước phải có MSMV hay kiểm tra, kiểm soát MSMV.
- Việc quy định thêm một thủ tục về cấp Giấy xác nhận đối với MSMV đăng ký ở nước ngoài cho hàng XK thực chất là tạo thêm “thủ tục con”, tăng thêm gánh nặng không cần thiết về thủ tục hành chính cho DN.

## **4. Thông lệ quốc tế và thực tiễn 20 năm qua:**

- Các nước NK hiện nay lẫn Tổ chức GS1 Quốc tế đều không có quy định yêu cầu hàng XK sang nước khác phải có Giấy xác nhận của Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam đối với việc sử dụng mã đăng ký ở nước ngoài.
- Thông lệ thương mại XNK thế giới hiện nay, ngoài quy định về ghi nhãn (labelling) mang tính bắt buộc thì để thuận tiện trong quản lý hàng hoá theo chuỗi của các chủ hàng (**nhà nhập khẩu, nhà bán lẻ**), các công ty này trong nhiều trường hợp sẽ yêu cầu cơ sở sản xuất (trong cùng quốc gia, hoặc ở các quốc gia khác) in thêm MSMV hoặc mã QR code lên bao bì hàng hoá mà họ (chủ hàng) đặt mua.

- Từ khi Việt Nam đã tham gia vào tổ chức MSMV Quốc tế (năm 1995) đến nay, hàng năm thủy sản Việt Nam XK đi hơn 160 thị trường trên thế giới nhưng chưa thấy quốc gia nào kiểm tra-xử phạt hay có vướng mắc nào về MSMV đăng ký ở nước ngoài tại các nước NK.

Một thực tế là, quy định nói trên đang làm phát sinh thêm thủ tục hành chính và làm gia tăng chi phí cho DN. DN đang phải trả phí 500.000 đ/lần đăng ký đối với Hồ sơ có ít hơn hoặc bằng 50 mã sản phẩm hoặc 10.000 đ/sản phẩm đối với Hồ sơ trên 50 mã sản phẩm (theo Khoản 2 Điều 4 Thông tư 232/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cấp mã số mã vạch), chưa kể đến các chi phí khác như chi phí cho việc lưu kho bãi, chi phí lãi vay ngân hàng,... Với số lượng lớn các sản phẩm XK hiện nay của Việt Nam, tổng chi phí của các DN phải chi trả cho việc xin Giấy xác nhận đăng ký sử dụng MSMV nước ngoài trên nhãn cho các lô hàng XK là một con số không nhỏ.

### III. Đề xuất và kiến nghị:

Với những lý do trên, bằng văn bản này, Hiệp hội xin báo cáo với Thủ tướng Chính phủ và các Bộ quản lý chuyên ngành có liên quan về vướng mắc nói trên đang cản trở hoạt động sản xuất xuất khẩu và quyền tự chủ của DN, xin kiến nghị một số giải pháp và đề xuất sau:

1. Kiến nghị Chính phủ xem xét bãi bỏ Khoản 9 Điều 1 của Nghị định 74/2018/NĐ-CP về “*bổ sung Mục 7 “Mã số mã vạch và quản lý mã số mã vạch” của Chương II “Quản lý nhà nước về mã số, mã vạch” và bổ sung Điều 19a, 19b, 19c, 19d trong Mục 7*”.
2. Trong khi chờ Chính phủ xem xét, bãi bỏ Khoản 9 Điều 1 của Nghị định 74/2018/NĐ-CP, kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tạm dừng thực hiện nội dung quy định về «*sử dụng mã nước ngoài*» tại tiết 2 điều 19b) và điều 19d) - Mục 7) thuộc Khoản 9 Điều 1 Nghị định 74/2018/NĐ-CP

Hiệp hội trân trọng đề nghị Thủ tướng và các Quý Bộ sớm xem xét tháo gỡ bất cập nói trên nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của DN, nhất là trong bối cảnh các DN đang gặp khó khăn trong SXKX do dịch bệnh Covid-19, không tạo thêm các gánh nặng về thủ tục hành chính hay tạo ra các vướng mắc, ách tắc cho cộng đồng DN, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho các DN XK của Việt Nam và uy tín của thủy sản Việt Nam trên thị trường thế giới.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục XNK (Bộ Công Thương);
- CIEM;
- VCCI;
- Chủ tịch HH và các PCT HH;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP HH.

TUQU. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ  
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM

TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI



Trương Đình Hòa